| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN L N**<br>**TỈNH BẮC GIANG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 56/2025/QĐST-HNGĐ | *L N, ngày 27 tháng 3 năm 2025* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 71/2025/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2025 về việc: Tranh chấp ly hôn, con chung, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Như Q, sinh năm 2006.

Nơi ĐKHKTT: thôn V N, xã H S, huyện L N, tỉnh Bắc Giang.

Chỗ ở: TDP P L 3, thị trấn P S, huyện L N, tỉnh Bắc Giang.

- *Bị đơn:* Anh Đỗ Hữu N, sinh năm 1996.

Địa chỉ: TDP P L 3, TT P S, huyện L N, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào các Điều 147, 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều: 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2025.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Như Q và anh Đỗ Hữu N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: ch Q và anh N có một con chung là cháu Đỗ Hồng N, sinh ngày 13/5/2024. Ch Q và anh N thống nhất: Giao cho ch Q trực tiếp trông nom,

chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Đỗ Hồng N cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Anh Đỗ Hữu N có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở quyền này.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: chị Nguyễn Thị Như Q và anh Đỗ Hữu N không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về tài sản: chị Nguyễn Thị Như Q và anh Đỗ Hữu N không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: chị Nguyễn Thị Như Q và anh Đỗ Hữu N thống nhất, ch Q tự nguyện nhận chịu cả 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình. Số tiền này được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí ch Q đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0004675 ngày 10 tháng 3 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L N, tỉnh Bắc Giang. Hoàn trả ch Q 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- VKSND huyện L N;
- Chi cục THADS huyện L N;
- UBND xã H S, UBND TT P S, huyện L N;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**THẨM PHÁN**

**Thân Thị Hải Minh**